

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2023/HS-ST**
Ngày 20 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường;

Ông Trần Đình Khương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường Nhà văn hoá Khu phố Trung Chỉ, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 27/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023, đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Tuấn A**, tên khác: Cu A; giới tính: Nam; sinh ngày 19/11/1982 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: số 04/145 đường Đ, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ở hiện tại: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1959; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Chưa có; con: Có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/5/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 30/3/2000 chấp hành án xong và trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Minh B, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời, ngày 13/11/2022, Nguyễn Tuấn A đi từ phòng trọ của mình số 02 đến phòng trọ số 04 của Nguyễn Thị T (tên gọi khác Thọ) cùng dãy trọ ở: Kiệt 124, đường THĐ, thuộc khu phố T, Phường M, thành phố Đ mua 04 viên ma túy loại hồng phiến với giá 100.000 đồng. Sau khi có ma túy, Tuấn A mang về phòng sử dụng hết 02 viên, 02 viên còn lại bỏ vào một đoạn ống nhựa màu xanh có sọc trắng, cất giấu dưới chiếu ngủ mục đích bán lại cho ai cần mua. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/11/2022, Tuấn A tiếp tục mua của T 70 viên ma túy loại hồng phiến với giá 25.000 đồng 01 viên, do Tuấn A chưa có tiền nên T cho nợ lúc nào bán xong phải trả cho T. Sau khi có ma túy, A mang về phòng trọ của mình bỏ vào 03 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng, trong đó 01 đoạn chứa 32 viên, 01 đoạn chứa 30 viên, 01 đoạn chứa 08 viên. Sau khi chia ma túy xong, Tuấn A lấy 04 viên từ đoạn ống chứa 08 viên ra sử dụng hết, 66 viên còn lại cất giấu trong ba lô treo trên tường. Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2022, một nam thanh niên (không rõ lai lịch địa chỉ) đến phòng trọ của Tuấn A hỏi mua 03 viên ma túy, Tuấn A lấy từ đoạn ống nhựa chứa 30 viên ma túy cất giấu trong ba lô ra bán 03 viên với giá 100.000 đồng. Đến 13 giờ cùng ngày, Trần Minh B (sinh năm: 1975; trú tại: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ) đến phòng trọ của Tuấn A hỏi mua 10 viên ma túy hồng phiến. Tuấn A đồng ý bán với giá 300.000 đồng (chưa giao tiền). Sau khi thỏa thuận giá xong, B đi ra ngoài đường đứng chờ, Tuấn A đi vào phòng lấy đoạn ống nhựa chứa 32 viên ma túy từ trong ba lô ra để bán cho B thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang. Riêng B đứng ngoài nên khi thấy lực lượng Công an đi đến đã chạy thoát.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 đoạn ống nhựa màu xanh (loại ống hút) có sọc trắng dài 20,8 cm, bên trong chứa 32 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY.
- 01 đoạn ống nhựa màu xanh (loại ống hút) có sọc trắng dài 2,8 cm, bên trong chứa 04 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY.
- 01 đoạn ống nhựa màu xanh (loại ống hút) có sọc trắng dài 16 cm, bên trong chứa 27 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY.
- 01 đoạn ống nhựa màu xanh (loại ống hút) có sọc trắng dài 3,5 cm, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY.

*** Kết luận giám định:** Tại Bản Kết luận giám định số 1200/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- 32 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY, được niêm phong trong phong bì có mã số PS3 2150999 gửi đến giám định có khối lượng 3,0784 gam là ma túy loại Methamphetamine.
- 33 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY, được niêm phong trong phong bì có mã số PS3 2151000 gửi đến giám định có khối lượng 3,1597 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSDH ngày 26/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Đề nghị căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 106467, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

+ Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo số tiền thu lợi bất chính là 100.000 đồng.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, có hại cho xã hội. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Trong các ngày 13 và 14/11/2022, Nguyễn Tuấn A đã 02 lần mua của Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Thọ) tổng cộng 74 viên ma túy hồng phiến (một lần mua 04 viên và một lần mua 70 viên), với giá 25.000 đồng 01 viên. Sau khi mua được ma túy của T, Tuấn A đã 02 lần sử dụng hết tổng cộng 06 viên, số ma túy còn lại Tuấn A cất giấu với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến ngày 15/11/2022, Tuấn A đã thực hiện 02 lần bán ma túy cho người khác, cụ thể: Vào lúc 10 giờ ngày 15/11/2022, Tuấn A đã bán 03 viên ma túy cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 100.000 đồng, hưởng lợi 25.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 15/11/2022, Tuấn A đã bán cho Trần Minh B (sinh năm 1975; trú tại: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ) 10 viên với giá 300.000 đồng. Tuy nhiên, Tuấn A chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tổng cộng 65 viên ma túy hồng phiến.

Tại Bản kết luận giám định số 1200/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận số ma túy thu giữ của Nguyễn Tuấn A có tổng khối lượng **6,238 gam**, là ma túy loại **Methamphetamine**.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Tuấn A đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây tâm lý bất an và lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng với mục đích để vừa có ma túy sử dụng vừa tìm kiếm lợi nhuận nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đông Hà.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi bán 03 viên ma túy hồng phiến với giá 100.000 đồng cho nam thanh niên (không rõ lai lịch) vào lúc 10 giờ ngày 15/11/2022. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội tự thú*” và “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 106467, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo có được từ việc bán 03 viên ma túy hồng phiến cho nam thanh niên (không rõ lai lịch). Đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần truy thu, buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

- Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn A khai nhận đã 02 lần mua của Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Thọ) tổng cộng 74 viên ma túy hồng phiến (một lần mua 04 viên và một lần mua 70 viên), với giá 25.000 đồng 01 viên. Tuy nhiên, quá trình điều tra Nguyễn Thị T không thừa nhận đã bán ma túy cho Tuấn A; Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không chứng minh được hành vi của Nguyễn Thị T nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Trần Minh B là người đã mua 10 viên ma túy hồng phiến của Tuấn A với mục đích để sử dụng. Tuy nhiên, B chưa mua được ma túy thì bị phát hiện. Căn cứ kết quả xét nghiệm chất ma túy, xác định B dương tính với Methamphetamine nên Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt

hành chính đối với B về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn A** (tên gọi khác: Cu A) phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A **07 (Bảy)** năm **03 (Ba)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 15/11/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 106467, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/6/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà*).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Tuấn A số tiền 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu số tiền **200.000 (Hai trăm nghìn)** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Huyền